

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026
của ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Thông báo số 460/TB-VPCP ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 6646/SGDĐT-VP ngày 18 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- Các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các phòng: VX, TC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, L.T. Hiện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

KẾ HOẠCH

Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026

của ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND

ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Năm học 2025 - 2026 có chủ đề là: “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**”. Đây là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Năm học này cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Nhà giáo; Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học trong hệ thống giáo dục quốc dân; Nghị quyết của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

Nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 với các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo toàn ngành Giáo dục tập trung quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

2. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; Thông báo số 460/TB-VPCP ngày 04/9/2025 của Văn phòng Chính phủ Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2024 - 2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục nhằm củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

3. Làm căn cứ để các cơ sở giáo dục xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025 - 2026.

4. Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp toàn ngành Giáo dục năm học 2025 - 2026 gắn với thực hiện đúng các quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhất là những thay đổi theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; nâng cao kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm của các cấp quản lý. Thực hiện nghiêm phương châm *“4 chủ động: chủ động nắm tình hình; chủ động tập huấn, hướng dẫn; chủ động tháo gỡ khó khăn; chủ động triển khai nhiệm vụ”* và phân công nhiệm vụ theo tinh thần *“6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ sản phẩm”* trong toàn ngành để bảo đảm giáo dục vận hành thông suốt, hiệu quả trong mô hình chính quyền hai cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Tăng cường sự lãnh đạo và đồng thuận xã hội về đổi mới giáo dục

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai hiệu quả quan điểm “Giáo dục và Đào tạo là quốc sách hàng đầu”, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu địa phương, đơn vị nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục và đào tạo; đưa phát triển giáo dục vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương. Phát huy vai trò lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy cơ sở các cơ sở giáo dục trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm học; chú trọng công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên trong ngành Giáo dục.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về các chủ trương lớn của Trung ương, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời quán triệt quan điểm, định hướng chủ đạo: **“Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm, là chủ thể - Thầy, cô giáo là động lực - Nhà trường là bệ đỡ - Gia đình là điểm tựa - Xã hội là nền tảng”**.

- Đẩy mạnh truyền thông về các mô hình mới, điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong giáo dục; chủ động cung cấp thông tin tích cực, kịp thời phản bác các luận điệu sai trái, thông tin sai lệch liên quan đến giáo dục. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông, báo chí để lan tỏa kết quả, thành tựu của ngành giáo dục và đào tạo thành phố; đồng thời tiếp thu các ý kiến phản ánh, góp ý từ dư luận xã hội để kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng công tác quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

* *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới quản trị nhà trường

- Tập trung rà soát; tham mưu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách thực hiện về giáo dục và đào tạo; chủ động kiến nghị Trung ương tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, chính sách vượt thẩm quyền. Xây dựng Quyết định phân cấp thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, biệt phái, chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố; kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo mô hình mới; sắp xếp và kiện toàn trung tâm học tập cộng đồng sau khi sáp nhập đơn vị hành chính; kịp thời bổ sung chính sách, nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ về giáo dục và đào tạo trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 của thành phố.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò giám sát, kiểm tra nội bộ ngay trong mỗi cơ quan, đơn vị, góp phần phòng ngừa vi phạm, chấn chỉnh kịp thời những sai sót, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương và cơ sở giáo dục, tăng cường công tác hậu kiểm của cơ quan quản lý cấp trên. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình và hỗ trợ kịp thời chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục. Thống kê, đánh giá, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức phụ trách giáo dục cấp xã; tăng cường kiểm tra, giám sát để có giải pháp hỗ trợ kịp thời chính quyền cấp xã trong công tác quản lý giáo dục tại địa phương.

- Sắp xếp, tổ chức lại và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị trường học.

- Phối hợp với ngành y tế và các cơ quan chức năng để chủ động phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống bạo lực học đường; an ninh mạng, an toàn trường học, quản lý dạy thêm, học thêm đúng quy định.

** Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

** Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo

a. Rà soát, sắp xếp và phát triển hợp lý mạng lưới trường, lớp học

- Bố trí quỹ đất, huy động mọi nguồn lực để xây dựng, nâng cấp trường, lớp học, phòng học bộ môn, thư viện, nhà vệ sinh cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; trang bị đầy đủ, đồng bộ thiết bị dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và yêu cầu chuyển đổi số; kiên quyết khắc phục tình trạng thiếu trường, thiếu lớp; ưu tiên phát triển các trường, lớp học tại các khu đô thị, khu công nghiệp, khu đông dân cư, đồng thời quan tâm đầu tư cho vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Tổ chức rà soát mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, nghề nghiệp; điều chỉnh hợp lý quy mô trường, lớp học theo nguyên tắc tạo thuận lợi nhất cho trẻ em, học sinh và người dân; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đồng bộ với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục thời kỳ 2021 - 2030, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch đầu tư công của thành phố sau hợp nhất; thực hiện rà soát các trụ sở, cơ sở dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính để ưu tiên bố trí cho cơ sở giáo dục, tận dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có phục vụ dạy và học.

- Ưu tiên phát triển mạng lưới tại khu vực đô thị hóa nhanh, khu/cụm công nghiệp, khu tái định cư; bảo đảm khoảng cách, an toàn, tiện ích cho người học; gắn sắp xếp mạng lưới với mục tiêu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bán trú ở những nơi có điều kiện. Xây dựng Đề án phát triển trường Trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng, mở rộng các lớp chuyên khối khoa học, công nghệ, toán học.

** Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

** Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Năm học 2025 - 2026.

b. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, huy động các nguồn lực đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo

- Bố trí ngân sách cho giáo dục và đào tạo bảo đảm quy định của Trung ương và điều kiện phát triển của thành phố. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt; tăng cường công khai, minh bạch trong phân bổ và sử dụng ngân sách; bảo đảm đúng mục đích, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp hiện hành.

- Tiếp tục huy động các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đầu tư vào giáo dục ngoài công lập, nhất là tại các khu công nghiệp, đô thị mới.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu cho các trường học, đặc biệt tại các vùng khó khăn; tiếp tục kiên cố hóa trường, lớp học; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công đã được phê duyệt; chủ động triển khai kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất; tích cực thực hiện các gói đầu tư phòng học Tin học, Ngoại ngữ; cải tạo, nâng cấp hệ thống nhà vệ sinh, hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đồng bộ, an toàn.

- Bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa cho 100% học sinh theo đúng quy định; có phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Tổ chức triển khai chính sách miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông theo Nghị quyết của Quốc hội.

- Thực hiện nghiêm quy định về các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2025 - 2026. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các cơ sở giáo dục việc thực hiện về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu đầu năm học bảo đảm đúng quy định.

** Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

** Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên và theo Kế hoạch.

c. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

- Triển khai thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế giáo viên được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; rà soát số giáo viên hiện có, đề xuất bổ sung biên chế giáo viên giai đoạn 2026 - 2030 để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông và thực hiện phổ cập mẫu giáo cho trẻ em từ 3 đến 5

tuổi. Thực hiện nguyên tắc “nơi nào có học sinh, nơi đó có giáo viên”; thực hiện phương án điều động, luân chuyển giáo viên để giải quyết căn bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Nghiên cứu phương án phối hợp, huy động, hợp đồng các nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống... cho học sinh phổ thông; huy động đội ngũ có trình độ, kỹ năng nghề cao tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm khắc phục những tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm số lượng, cơ cấu, chất lượng đội ngũ nhà giáo các cấp theo yêu cầu; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, đặc biệt là về kỹ năng sử dụng công nghệ số và đổi mới phương pháp dạy học; thực hiện kiểm tra, giám sát bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tạo động lực để đội ngũ yên tâm công tác và cống hiến.

- Tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp nhà giáo các cấp học mầm non, phổ thông, đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ số (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...), năng lực ngoại ngữ.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ.

* *Cơ quan phối hợp:* Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Năm học 2025 - 2026.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

- Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Chú trọng công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm tính khoa học, sư phạm; khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của Chương trình; thực hiện hiệu quả hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ điều kiện theo quy định. Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/STEAM, giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục

hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh; chuẩn bị tốt các điều kiện bảo đảm để đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Lồng ghép giáo dục kiến thức kinh tế, tài chính cơ bản và ý thức khởi nghiệp phù hợp lứa tuổi; mở rộng hoạt động trải nghiệm sáng tạo, định hướng nghề nghiệp gắn với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập suốt đời theo hướng đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế giáo dục, nâng cao năng lực và hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng, nhất là ở vùng hải đảo.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các Kỳ thi của thành phố, quốc gia năm học 2025 - 2026 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan. Đổi mới công tác tổ chức các kỳ thi thuộc thẩm quyền của thành phố theo định hướng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; chuẩn hóa ngân hàng câu hỏi, hoàn thiện cấu trúc đề thi bám sát yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; áp dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong quản lý, coi thi, chấm thi; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tham gia công tác thi, bảo đảm nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế; phòng ngừa, ngăn chặn mọi hành vi gian lận, bệnh thành tích, bảo đảm đánh giá trung thực, khách quan kết quả học tập. Chuẩn bị nhân lực, bồi dưỡng học sinh tham gia các kỳ thi và cuộc thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế năm 2026.

- Tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; kiểm tra, đánh giá chất lượng các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

- * *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- * *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan.

- * *Thời gian thực hiện:* Năm học 2025 - 2026.

5. Hiện đại hóa giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá trong đào tạo nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; rà soát, nghiên cứu phương án sáp nhập, giải thể các cơ sở giáo dục nghề nghiệp không đạt chuẩn. Bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, thống nhất cho các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hoạt động chuyên môn, quản trị nội bộ và hợp tác quốc tế, gắn với thực hiện trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch thông tin theo quy định.

- Đánh giá kết quả tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2025 và chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2026 của thành phố. Tổ chức thực hiện hiệu quả chuẩn chương trình đào tạo, chuẩn cơ sở giáo dục đại học, các giải pháp bảo đảm chất lượng và triển khai các đề án, dự án quan trọng liên quan đến đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của quốc gia và thành phố.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, lĩnh vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động, nhất là ở những địa bàn, khu vực kinh tế trọng điểm, tập trung đông các khu/cụm công nghiệp; thúc đẩy đào tạo lao động có trình độ tay nghề cao.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tập trung gia tăng số công bố khoa học trên các tạp chí khoa học uy tín quốc tế và trong nước; chủ động đăng ký, bảo hộ sở hữu trí tuệ, phấn đấu tăng số đơn và số văn bằng bảo hộ sáng chế hàng năm. Đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; gắn kết kết quả nghiên cứu với nâng cao chất lượng đào tạo; mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tạo môi trường thuận lợi để thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gia tăng nguồn thu từ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố trong truyền thông, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh; cung cấp, kết nối thông tin tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm công khai, minh bạch, ổn định.

* *Cơ quan chủ trì*: Sở Giáo dục và Đào tạo.

* *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ngành, các trường đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ quan, đơn vị liên quan.

* *Thời gian thực hiện*: Năm học 2025 - 2026.

6. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức trong trường học; giáo dục học sinh, sinh viên lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục, chú trọng công tác phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên.

- Tập trung các giải pháp xây dựng văn hóa học đường; chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm; giáo dục pháp luật cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; công tác Đoàn, Đội về kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; phòng,

chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự trường học; kỹ năng xử lý các tình huống có liên quan tới việc phát sinh bạo lực học đường. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em, học sinh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nâng cao chất lượng dạy và học môn giáo dục quốc phòng, an ninh nhằm bảo đảm mục tiêu giáo dục cho học sinh, sinh viên phát triển tư duy, có ý thức trách nhiệm và các kiến thức, kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Quán triệt, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác quốc phòng, quân sự; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự và tổ chức hoạt động theo đúng quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao cho học sinh, sinh viên gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất trong nhà trường; phát triển hệ thống giải thể thao học sinh, sinh viên; thúc đẩy phát triển các câu lạc bộ thể thao, góp phần xây dựng môi trường học đường năng động, lành mạnh.

- Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về công tác y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên; tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn thực phẩm và nâng cao năng lực đội ngũ y tế trường học; cập nhật dữ liệu sức khỏe, triển khai sổ sức khỏe điện tử học sinh liên kết với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

7. Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

- Thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nước ngoài cho giáo dục và đào tạo; thu hút các cơ sở giáo dục đại học có uy tín đặt phân hiệu tại thành phố.

- Đẩy mạnh hợp tác giữa các cơ sở giáo dục và đào tạo của thành phố với các trường đại học, cao đẳng, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp FDI, hiệp hội nghề nghiệp uy tín trong và ngoài nước về đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ hình thành nhóm nghiên cứu, kết nối mạng lưới học thuật toàn cầu. Khuyến khích cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học triển khai chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, nhất là trong các ngành công nghệ cao, kỹ thuật, du lịch, dịch vụ.

- Tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên; từng bước xây dựng môi trường học tập sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai. Khuyến khích triển khai chương trình song ngữ phù hợp điều kiện thành phố.

- Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế mà Việt Nam đã cam kết đối với giáo dục cấp tiểu học, trung học phổ thông (gồm SEA-PLM, PISA, TALIS) chu kỳ 2024, 2025; khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo, xếp hạng của các tổ chức uy tín trong khu vực và quốc tế.

- Thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố; thu hút giảng viên, chuyên gia người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài và dịch vụ tư vấn du học trên địa bàn, bảo đảm đúng quy định, minh bạch, hiệu quả. Tăng cường quản lý chất lượng, bảo đảm an ninh văn hoá, thúc đẩy giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hoá, địa lý và con người Việt Nam trong các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài trên địa bàn thành phố.

** Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

** Cơ quan phối hợp:* Công an thành phố, Sở Ngoại vụ; các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

** Thời gian thực hiện:* Năm học 2025 - 2026.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, bảo đảm kết nối liên thông giữa các cấp học, giữa các cơ sở giáo dục với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; đặc biệt quan tâm công tác bảo đảm hệ thống an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Triển khai đồng bộ học bạ số, phần mềm quản lý trường học, quản lý cán bộ, thiết bị, tài chính theo hướng tập trung, thống nhất. Triển khai văn bằng số đối với bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Khung năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh; thúc đẩy các hoạt động giáo dục kỹ năng số và khai thác trí tuệ nhân tạo trong quản trị và dạy học; khuyến khích các mô hình đổi mới sáng tạo trong giáo dục số. Từng bước triển khai các sáng kiến học tập suốt đời trên nền tảng số, góp phần xây dựng môi trường học tập linh hoạt, hiện đại.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần, gắn với thực hiện Đề án 06. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho học sinh, sinh viên; bồi dưỡng kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho đội ngũ viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục; lồng ghép nội dung công dân số phù hợp vào hoạt động giáo dục kỹ năng số. Xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

* *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Năm học 2025 - 2026.

9. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành

- Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2025 - 2030 và các phong trào do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại”; “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”; “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Bình dân học vụ số”.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc lập hồ sơ, giới thiệu điển hình của Hải Phòng tham gia xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú lần thứ XVII; đồng thời tổ chức các hội thi, hội giảng cho nhà giáo bảo đảm thiết thực, hiệu quả, gắn với đổi mới phương pháp dạy - học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện đồng bộ chính sách thi đua, khen thưởng, coi đây là động lực then chốt thúc đẩy phong trào yêu nước trong ngành giáo dục. Chủ động phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các điển hình tiên tiến, mô hình đổi mới sáng tạo, gương nhà giáo và học sinh tiêu biểu, qua đó lan tỏa mạnh mẽ phong trào thi đua, nâng cao vị thế và hình ảnh của ngành Giáo dục Hải Phòng.

* *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

* *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Năm học 2025 - 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tăng cường tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật về giáo dục và đào tạo. Tham gia đối thoại, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, định hướng tư tưởng, bảo vệ quyền lợi chính đáng của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Tích cực tham gia giám sát thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động tham mưu với Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026, trong đó lưu ý các giải pháp về bảo đảm đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông. Tập trung chỉ đạo công tác chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026. Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện kế hoạch; đề xuất các giải pháp chỉ đạo; kịp thời giải quyết những vấn đề vướng mắc, nảy sinh trong quá trình thực hiện. Chủ động triển khai các nhiệm vụ khi Quốc hội phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia 2026 - 2035 về hiện đại hóa giáo dục.

Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về: tình hình chuẩn bị năm học và tình hình tổ chức khai giảng năm học 2025 - 2026 trước ngày 10/9/2025; sơ kết học kỳ I trước ngày 31/01/2026; tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026; kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua, đề nghị xét khen thưởng năm học trước ngày 25/6/2026; tình hình thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục khi triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Sở Giáo dục và Đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi để ngành Giáo dục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026.

4. Hiệu trưởng trường đại học, trường cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 tại đơn vị.

5. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan quản lý giáo dục các cấp; nhà giáo, người lao động tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này và các Kế hoạch của cơ quan, đơn vị./.

PHỤ LỤC
Một số chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng
phần đầu đạt được năm học 2025 - 2026

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu phần đầu
1	Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ	%	46
2	Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo	%	99
3	Tỷ lệ huy động trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	%	100
4	Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học	%	99,7
5	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3	Xã	114
6	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3	Xã	114
7	Tỷ lệ người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi theo quy định	%	99,76
8	Tỷ lệ người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi theo quy định	%	99,69
9	Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2	Xã	114
10	Tỷ lệ giáo viên mầm non đạt chuẩn đào tạo	%	95
11	Tỷ lệ giáo viên tiểu học đạt chuẩn đào tạo	%	96
12	Tỷ lệ giáo viên THCS đạt chuẩn đào tạo	%	98,2
13	Tỷ lệ giáo viên THPT đạt chuẩn đào tạo	%	100
14	Tỷ lệ giảng viên đại học có bằng tiến sĩ	%	34
15	Tỷ lệ sinh viên học đại học/vạn dân	Sinh viên/ vạn dân	215
16	Tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	%	54,83
17	Tỷ lệ trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	%	23,22
18	Tỷ lệ trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	%	52,76
19	Tỷ lệ trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	%	27,41

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu phần đầu
20	Tỷ lệ trường trung học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	%	- THCS: 54,95 - THPT: 54,88
21	Tỷ lệ trường trung học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	%	- THCS: 23,34 - THPT: 19,51
22	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp mầm non	%	92
23	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học	%	60
24	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS	%	47,5
25	Tỷ lệ thiết bị dạy học tối thiểu cấp THPT	%	39,2